

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 01 năm 2021

Mã phiếu: QTGS210125

**THÔNG BÁO**  
**KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG PHỤC VỤ VÙNG NUÔI TÔM TẬP TRUNG**

**I. Kết quả quan trắc môi trường**

**a. Kết quả phân tích thủy, lý hóa**

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Nhiệt độ (°C)	pH	DO (mg/L)	Độ mặn (‰)	Độ kiềm (mg/L)	N-NH <sub>4</sub> (mg/L)	P-PO <sub>4</sub> (mg/L)	N-NO <sub>2</sub> (mg/L)	H <sub>2</sub> S (mg/L)	COD (mg/L)	TSS (mg/L)
Giá trị giới hạn cho phép theo: QCVN 02-19:2014/BNNPTNT <sup>(1)</sup> ; QCVN 10:2015/BTNMT <sup>(2)</sup> ; QCVN 08:2015/BTNMT <sup>(3)</sup>					<b>18-33<sup>(1)</sup></b>	<b>7-9<sup>(1)</sup></b>	<b>≥ 3,5<sup>(1)</sup></b>	<b>5-35<sup>(1)</sup></b>	<b>60-180<sup>(1)</sup></b>	<b>0,3<sup>(3)</sup></b>	<b>0,2<sup>(2)</sup></b>	<b>≤0,05<sup>(2)</sup></b>	<b>≤0,05<sup>(1)</sup></b>	<b>≤10<sup>(3)</sup></b>	<b>&lt;50<sup>(2)</sup></b>
24/01	Quỳnh Bảng	Nghệ An	Quỳnh Lưu	19.184829 105.715998	20,6	8,34	4,20	24	80	<b>1,315</b>	0,035	0,031	0,001	1,3	38,5
24/01	Quỳnh Liên		Hoàng Mai	19.191252 105.722760	20,7	8,32	4,30	24	94	0,265	0,059	<b>0,069</b>	0,000	2,2	32,5

Ghi chú: <sup>(1)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở nuôi tôm nước lợ - Điều kiện đảm bảo vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm; <sup>(2)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển - Vùng nuôi trồng thủy sản, bảo tồn thủy sinh; <sup>(3)</sup> Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt - Cột A1: Sử dụng cho mục đích nước cấp sinh hoạt và bảo tồn động thực vật thủy sinh.

**b. Kết quả phân tích tảo độc và vi sinh vật**

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Tảo độc (Tế bào/L)	Coliforms (Khuẩn lạc/100 mL)	Vibrio tổng số (Khuẩn lạc/mL)	Vp AHPND trong nước
Giá trị giới hạn: QCVN 10:2015/BTNMT						<b>&lt;1.000</b>	<b>&lt; 1,0x10<sup>3</sup></b>	
24/01	Quỳnh Bảng	Nghệ An	Quỳnh Lưu	19.184829 105.715998	0	<b>1.333</b>	4,1 x 10 <sup>2</sup>	-
24/01	Quỳnh Liên		Hoàng Mai	19.191252 105.722760	0	0	1,9 x 10 <sup>2</sup>	-

Ghi chú: Vp AHPND trong nước: *Vibrio parahaemolyticus* chủng gây bệnh hoại tử gan tụy cấp trong nước; (-) Âm tính với tác nhân kiểm tra.

## II. Nhận xét kết quả

Chất lượng nguồn nước cấp tại Quỳnh Bảng và Quỳnh Liên trong đợt quan trắc lần này tốt hơn so với đợt quan trắc ngày 15/01. Tuy nhiên vẫn còn một số thông số không phù hợp so với các quy chuẩn Việt Nam hiện hành, cụ thể như sau:

- Nồng độ N-NH<sub>4</sub> và mật độ coliforms trong nước tại Quỳnh Bảng lần lượt là 1,315 mg/L và 1.333 khuẩn lạc/ 100 mL, các giá trị này vượt ngưỡng GHCP theo QCVN 08:2015/BTNMT và QCVN 10:2015/BTNMT.
- Nồng độ N-NO<sub>2</sub> tại Quỳnh Liên là 0,069 mg/L, cao hơn 1,4 lần so với GHCP theo QCVN 10:2015/BTNMT.
- Mật độ *Vibrio* tổng số ở cả 02 điểm quan trắc khá cao, dao động từ  $1,9 \times 10^2$  -  $4,1 \times 10^2$  (khuẩn lạc/mL)
- Không phát hiện tảo độc và vi khuẩn gây bệnh hoại tử gan tụy cấp trong mẫu nước đã thu.

## III. Khuyến cáo

Không nên sử dụng nguồn nước ở 02 điểm quan trắc Quỳnh Bảng và Quỳnh Liên trong đợt quan trắc này để cấp trực tiếp cho ao nuôi tôm do có N-NH<sub>4</sub>, N-NO<sub>2</sub> và mật độ coliforms không phù hợp, ngoài ra mật độ vi khuẩn *Vibrio* tổng số cũng khá cao. Nếu cần thiết phải sử dụng nguồn nước để bổ sung vào ao nuôi tôm, quy trình lấy nước nên thực hiện như sau: 1) Lấy nước qua túi lọc dày (đường kính lỗ lọc  $\leq 200 \mu\text{m}$ ) ở thời điểm đỉnh triều vào ao lắng; 2) Sử dụng các hóa chất được phép lưu hành trên thị trường để khử trùng nước (Chlorine 10-20 ppm); 3) Giữ nước trong ao lắng 3-5 ngày và chạy quạt khí để loại bỏ tồn dư hóa chất khử trùng và N-NH<sub>4</sub>, N-NO<sub>2</sub>, sau đó kiểm tra lại các thông số môi trường như nhiệt độ, pH, DO, độ mặn, N-NH<sub>4</sub>, N-NO<sub>2</sub>. Nếu các thông số trên nằm trong giới hạn cho phép thì có thể cấp nước cho ao nuôi. Lưu ý: Tránh cấp nước vào ao nuôi ở các thời điểm nhiệt độ xuống thấp như sáng sớm và chiều tối.

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn Trung ương, từ ngày 26/01 – 05/02 các tỉnh từ Thanh Hóa đến Thừa Thiên Huế sẽ có mưa vài nơi, sáng sớm có sương mù, trưa chiều trời nắng, đêm và sáng sớm trời rét. Các hộ nuôi cần lưu ý như sau:

- Không thả giống ở thời điểm hiện tại do nhiệt độ không phù hợp với sinh trưởng và phát triển của tôm nuôi
- Thực hiện một số biện pháp để bảo vệ tôm nuôi đã thả như sau: Duy trì mực nước trong ao ít nhất 1,5 m, đối với các hộ nuôi tôm trên bề cần sử dụng bạt, lưới để chắn gió, nếu nhiệt độ xuống thấp cần sử dụng heater nâng nhiệt để nâng nhiệt độ trong bể nuôi

trên 18 °C. Cho tôm ăn vào các thời điểm nhiệt độ lên cao trong ngày, ngừng cho ăn trong ngày nhiệt độ xuống thấp dưới 15 °C để tránh thức ăn thừa làm ô nhiễm môi trường ao nuôi.

Đề nghị cơ quan quản lý địa phương thông báo kết quả và khuyến cáo tới cơ sở nuôi để biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Vụ Nuôi trồng Thủy sản;
- Chi Cục thủy sản Nghệ An;
- Lưu VT.

TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VÀ  
BỆNH THỦY SẢN MIỀN BẮC



PHÓ GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Đức Bình*